TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 211/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 09 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 213/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Ngọc T – Sinh năm 1979

Trú tại: phường H, quận C, TP.Đà Nẵng.

- Bà Văn Thị Trà T– Sinh năm 1990.

Trú tại: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T tự nguyện kết hôn vào tháng 03 năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T sống tại địa chỉ phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.Trong quá trình chung đến tháng 01 năm 2019 thì ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, sống không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T đã đến mức trầm trọng nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T có 02 con chung tên là Trần Ngọc Mai C, sinh ngày 27/01/2013 và Trần Ngọc Tùng Q, sinh ngày 16/9/2017. Ly hôn, ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T thỏa thuận ông Trần Ngọc T nuôi dưỡng cả

02 con, bà Văn Thị Trà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T khai không có nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T như sau: Ông Trần Ngọc T nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Trần Ngọc Mai C, sinh ngày 27/01/2013 và Trần Ngọc Tùng Q, sinh ngày 16/9/2017, bà Văn Thị Trà T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0607 ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, ông Trần Ngọc T và bà Văn Thị Trà T đã nộp đủ lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa An;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Trang